

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 77/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Song Bình**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nguyễn Bền**

2/ Ông **Nguyễn Văn Y**

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Huỳnh Hoàng Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà:* Bà **Trần Ngọc Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Duy T (B) - sinh ngày 13/7/2000, tại tỉnh Tp Hồ Chí Minh

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: 123/948 N K, p 3, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh.

- Nghề nghiệp: không ; trình độ học vấn: 01/12

- Dân tộc: kinh ; giới tính: nam ; tôn giáo: không ; quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông Lê Văn T và bà Thái Thị Kim H

- Chưa có vợ con

- Tiền sự: không

- Tiền án: 01 lần

Ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân quận GV, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án (bản án số 149/2017/HSST), chưa chấp hành án xong thời gian thử thách.

- Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 27/4/2018, sau đó bỏ trốn, nên bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giữ từ ngày 18/6/2018, đến ngày 20/6/2018 chuyển sang tạm giam đến nay (có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Lưu L – Văn phòng luật sư LH - Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt)

* Người bị hại: CT N, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp GD, xã BHT, huyện MH, tỉnh Long An.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Võ Thị Thúy K, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp TA, xã TP huyện TPĐ, tỉnh Tiền Giang.

2/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số 283 Ô1, khu 3, thị trấn C G, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

* Người làm chứng: Trần Hoàng Th, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 261/9B TMT, p4, Tp MT, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các TA liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 09/3/2018 Lê Duy T và Nguyễn Hữu T chở nhau bằng xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796 lưu thông trên Quốc lộ 1 hướng từ Tp Hồ Chí Minh về tỉnh Tiền Giang. Khi đến đoạn gần cầu TH thuộc ấp TP, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; T và TA phát hiện anh Châu Thanh N do say rượu đang nằm ngủ ở lề đường, gần đó có 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846 nên TA rủ T lấy trộm tài sản và T đồng ý. TA quay xe lại gần vị trí anh N nằm, TA đưa T 54.000đ để đi đổ xăng cách đó khoảng 200m, còn TA thì trực tiếp lấy trộm số tiền 554.000đ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley và 01 cái áo khoác của anh N. Khi T quay lại thì TA kêu T “mày lấy xe đó luôn đi”, T đồng ý nên dựng xe biển số 63K6-8846 lên và khởi động xe chạy đi (xe này không có chìa khóa), còn TA điều khiển xe mô tô hai bánh 54S3-3796 chạy theo sau đến Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang. Tại đây, T đem xe 63K6-8846 gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện (T giữ thẻ gửi xe). Gửi xe xong, TA điều khiển xe 54S3-3796 chở T về Tp Hồ Chí Minh, khi tới gần hiện trường, TA đưa cho T giữ 01 điện thoại di động, số tiền 54.000đ và áo khoác để mặc. Sau đó, cả hai tiếp tục đi về thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến địa phận xã TB, huyện BL, tỉnh Long An thì bị lực lượng chức năng kiểm tra và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Vật chứng liên quan trong vụ án được thu giữ:

- Số tiền 554.000đ.
- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley đã qua sử dụng.
- 01 áo khoác dài tay màu xanh đen đã qua sử dụng.
- 01 thẻ gửi xe.
- 01 xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796.
- 02 bộ van phá khóa, 01 tua vít ba ke, 01 kềm cắt FBF, 01 thanh kim loại dài 14cm màu trắng.

Tại kết luận định giá tài sản số 65 ngày 19/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT, tỉnh Tiền Giang kết luận: 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846 có giá trị là 3.000.000đ ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley có giá trị là 300.000đ, 01 cái áo khoác màu xanh đen dài tay có giá trị là 100.000đ.

Như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 3.954.000đ.

Đối với Nguyễn Hữu T bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 01/6/2018 cơ quan điều tra đã có lệnh truy nã để truy bắt TA, nhưng không bắt được, nên đã tạm đình chỉ điều tra đối với TA, khi nào bắt được xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSCT ngày 08-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Duy T về tội “Trộm cắp TA sản” theo khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Duy T về tội danh và khung hình phạt, căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, lúc phạm tội chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “trộm cắp TA sản”, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, đề nghị xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, lúc phạm tội chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại nên phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT tỉnh Tiền Giang, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh Tiền Giang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lê Duy T phù hợp với lời khai những người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết luận vào khoảng 22 giờ ngày 09/3/2018 tại ấp TP, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang bị cáo T và Nguyễn Hữu T đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Châu Thành N 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley và 01 cái áo khoác màu xanh đen dài tay và số tiền 554.000đ; tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt của bị hại là 3.954.000đ, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do chây lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác, hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ; bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể vào ngày 30/6/2017 bị Tòa án nhân dân quận GV, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội ‘trộm cắp tài sản’ thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án, bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa tội phạm cho xã hội.

Song xét thấy, tài sản sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, bị cáo có thái độ thành

khẩn khai báo, lúc thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và áp dụng Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy vào ngày 30/6/2017 bị cáo T bị Tòa án nhân dân quận GV, Tp Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội ‘ trộm cắp tài sản’ thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án là ngày 30/6/2017 (bản án số 149/2017/HSST), bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách, theo bản án nêu trên bị cáo T bị tạm giam từ ngày 04/4/2017 đến ngày 30/6/2017 là 02 tháng 28 ngày. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự và Điều 7 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo” tổng hợp hình phạt của tội phạm mới với hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thành 06 tháng tù của bản án nêu trên trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam trong bản án nêu trên từ ngày 04/4/2017 đến ngày 30/6/2017 là 02 tháng 28 ngày.

Đối với Nguyễn Hữu T bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 01/6/2018 cơ quan điều tra đã có lệnh truy nã bắt T, nhưng không bắt được, nên đã tạm đình chỉ điều tra đối với T. Khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại cơ quan điều tra người bị hại N trình bày đã nhận lại tài sản bị chiếm gồm: 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley và 01 cái áo khoác màu xanh đen dài tay và số tiền 554.000đ và không yêu cầu gì, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CT đã xử lý vật chứng trao trả xong cho anh Châu Thanh N 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley và 01 cái áo khoác màu xanh đen dài tay và số tiền 554.000đ nên ghi nhận.

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CT đã xử lý vật chứng trao trả cho anh Trần Hoàng T 01 thẻ gửi xe của Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang nên ghi nhận.

- Đối với xe mô tô biển số 54S3-3796, có số khung PRKWCHOUM5XA17311, số máy bị mài mòn không đọc được hết chữ số, bị cáo T xác định bị cáo mua xe này của một người tên K (không rõ họ tên và địa chỉ), khi mua không làm thủ tục đăng ký xe. Kết quả xác minh không tìm thấy dữ liệu đối với xe trên, bị cáo sử dụng xe này thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 02 bộ van phá khóa, 01 tua vít ba ke, 01 kèm cắt FBF, 01 thanh kim loại dài 14cm màu trắng, bị cáo T khai đây là TA sản của Nguyễn Hữu T, hiện T đã bỏ trốn, đang truy nã, chưa bắt giữ được nên chưa làm rõ được, nên tiếp tục tạm giữ và khi nào bắt giữ được T sẽ xác minh làm rõ, xử lý sau.

[5]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[6] Xét ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ và phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[7] Xét ý kiến và đề nghị của luật sư tại phiên tòa là căn cứ và phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy T (B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1.Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự

Áp dụng Điều 7 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo”.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Duy T (B) 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2018. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự số 149/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân quận GV, Tp Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) tháng tù, được trừ đi thời gian bị tạm giam 02 tháng 28 ngày (từ ngày 04/4/2017 đến ngày 30/6/2017 theo bản án hình sự số 149/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân quận GV, Tp Hồ Chí Minh), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2018

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CT, tỉnh Tiền Giang đã trao trả xong cho:

- Anh Châu Thanh N: 01 xe mô tô hai bánh biển số 63K6-8846, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Yateley , 01 cái áo khoác màu xanh đen dài tay và số tiền 554.000đ

- Anh Trần Hoàng T: 01 thẻ gửi xe của Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh biển số 54S3-3796, có số khung PRKWCHOUM5XA17311, số máy bị mài mòn không đọc được hết chữ số.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện CT và Chi cục thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh Tiền Giang)

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh TG
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Song Bình